

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **54/2018/HS-PT**
Ngày: 14/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các thẩm phán: Ông Phạm Tấn Hoàng và ông Trần Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Kha – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Tám – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa công khai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/HSPT/2018 ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn N; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn N, kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn C đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn N** (tên gọi khác: Bồn N), sinh năm 1966; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn M, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn D (chết) và bà Lê Thị T, sinh năm 1929; có vợ Nguyễn Thị M, sinh năm 1967 và 04 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại có kháng cáo: Nguyễn Văn C, sinh năm 1951. Nơi cư trú: Thôn T, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn N: Ông Nguyễn Tâm H, Luật sư, Văn phòng Luật sư H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/9/2017, do Nguyễn N nghi ngờ ông Nguyễn Văn C có quan hệ nam nữ bất chính với vợ mình là bà Nguyễn Thị M và biết ông C đang ở tại nhà của anh Nguyễn Hồng C (con N) tại thôn D, xã X, thị xã

S. N cầm rựa đến nhà C, thấy N cầm rựa nên ông C cầm 01 đoạn cây gỗ, cả hai xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, anh C can ngăn N rồi vào nhà gọi điện thoại báo công an. Lúc này, N cầm rựa trên hai tay chém từ trên xuống, ông C giơ tay lên đỡ thì phần lưỡi rựa chém trúng vào cổ tay, cẳng tay và khuỷu tay trái của ông C. Bị N chém nên ông C cầm cây gỗ đánh trúng vào vùng trán của N làm rơi đoạn cây gỗ. Sau đó, ông C được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 320/TgT ngày 24/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe Nguyễn Văn C là 28%. Vật tác động: Vật có cạnh sắc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu đã tuyên bị cáo Nguyễn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt: Nguyễn N 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn N bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn C số tiền 21.666.425đ (*hai mươi một triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng*), nhưng được khấu trừ số tiền đã nộp bồi thường trước 10.000.000đ; bị cáo còn phải bồi thường số tiền 11.666.425đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/4/2018, bị cáo Nguyễn N kháng cáo đề nghị: Trung cầu giám định tỷ lệ thương tích của bị cáo, chuyển tội danh Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh và xem xét lại trách nhiệm bồi thường dân sự.

Ngày 17/4/2017, bị hại Nguyễn Văn C kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và bồi thường dân sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn N khai cầm rựa; bị hại cầm cây, hai bên cãi vã nhau, bị hại dùng cây đánh trúng đầu, tay phải của bị cáo nên bị cáo dùng rựa chém bị hại gây ra thương tích; Bị cáo giữ nguyên kháng cáo yêu cầu giám định thương tích của bị cáo và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo. Bị hại Nguyễn Văn C khai thấy bị cáo cầm rựa gây gỗ, bị hại cầm cây để phòng thủ, hai bên có cãi vã thì bị cáo dùng rựa chém trúng tay trái bị hại nên bị hại cầm cây đánh về phía bị cáo gây ra thương tích; Bị hại giữ nguyên kháng cáo tăng hình phạt và bồi thường dân sự.

Kiểm sát viên sự và Người bào chữa đều đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Mặc dù, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn N tiếp tục khai, khi xảy ra cãi vã, bị cáo cầm rựa, bị hại Nguyễn Văn C cũng cầm cây, bị hại dùng cây đánh trúng đầu, tay phải của bị cáo nên bị cáo mới dùng rựa chém bị hại gây thương tích. Tuy nhiên, với các chứng cứ là tài liệu có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, thấy. Khi bị cáo và bị hại đánh nhau không có ai chứng kiến; khai về thời điểm xảy ra đánh nhau giữa bị cáo và bị hại; trong giai đoạn điều bị cáo Nguyễn N khai, bị cáo dùng rựa chém bị hại trước, bị hại cầm cây đánh bị cáo sau, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; đến phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo thay đổi lời khai xác định bị hại đánh bị cáo trước, nhưng bị cáo không giải thích được lý do thay đổi lời khai. Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của người bị hại trong suốt quá trình tiến hành tố tụng, có đủ cơ sở xác định: *Chỉ vì nghi ngờ bị hại có quan hệ nam nữ bất chính với vợ của mình không có căn cứ, bị cáo đã chuẩn bị hung khí nguy hiểm, tìm kiếm người bị hại, chủ động gây sự, rồi dùng rựa chém bị hại gây thương tích, tỷ lệ 28%.* Với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, án sơ thẩm chỉ phạt bị cáo 01 năm tù là quá nhẹ, không đảm bảo răn đe, giáo dục bị cáo. Đối với bị hại, *thấy bị cáo cầm rựa, bị hại cũng cầm cây phòng thủ; khi bị cáo dùng rựa chém bị hại gây thương tích, bị hại cầm cây đánh lại trúng vào trán và tay của bị cáo.* Như vậy, trước khi xảy ra đánh nhau giữa bị cáo và bị hại có lời qua tiếng lại, các bên đều cầm hung khí trên tay, khi bị cáo dùng rựa chém, thì bị hại cũng dùng cây đánh lại bị cáo gây thương tích. Theo giấy chứng nhận thương tích của Trung tâm y tế thị xã S xác định bị cáo Nguyễn N bị các vết thương: Vùng trán bên phải đã khâu 13 mũi, gãy xương đốt 2 ngón trỏ bàn tay trái, xước da cánh tay trái diện (4 x 0,3)cm và (2 x 0,3)cm, vết thương ngón trỏ tay phải đã khâu 02 mũi; với tổn thương cơ thể của bị cáo được ghi nhận như vậy, nhưng Bản kết luận điều tra lại cho rằng bị cáo không bị thương tổn gì là không phản ánh đúng bản chất vụ án. Mặt khác, bị cáo không có đơn từ chối giám định, nhưng Cơ quan điều tra không ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của bị cáo là chưa giải quyết triệt để vụ án, vi phạm điểm a khoản 3 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự; bên cạnh đó, tài liệu có tại hồ sơ còn thể hiện, bị cáo có yêu cầu xem xét thương tích của bị cáo, đồng thời cung cấp giấy chứng thương và chứng từ chi phí điều trị thương tích cho Viện kiểm sát cấp sơ thẩm, nhưng cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo từ chối giám định thương tích là không khách quan, tại cấp phúc thẩm bị cáo tiếp tục yêu cầu được giám định thương tích, để vụ án được giải quyết toàn diện thì cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Do đó, Kiểm sát viên và Người bào chữa đều cho rằng cấp sơ thẩm điều tra không đầy đủ, nên đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại là có cơ sở chấp nhận.

[2] Do hủy toàn bộ bản án nên yêu cầu kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của bị hại không xem xét.

[3] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số: 12/2018/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, để điều tra lại.

Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên giải quyết thuộc thẩm quyền.

Do hủy toàn bộ bản án nên yêu cầu kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại không xem xét.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan THAHS TX Sông Cầu;
- Chi cục THADS TX Sông Cầu;
- CQCSĐT TX Sông Cầu;
- VKSND TX Sông Cầu;
- TAND TX Sông Cầu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyên Tùng

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà